

Bản án số: 22/2023/HS-ST

Ngày: 16/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Cao Biền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 345/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

1. Lưu Đức N, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; HKTT: Trần Đăng Ninh, phường Q, quận H, Thành phố N; Chỗ ở: chung cư SME Hoàng Gia, phường Q, quận H, Thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Lưu Xuân Hải - SN: 1963; con bà Lê Thị Anh - SN: 1969; Anh, chị, em ruột: Không; Vợ: Nguyễn Thị Yến - SN: 1995; Có 01 con - SN: 2021; Tiền án, tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 356 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận H.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận H, Thành phố N. Có mặt.

2. Trần Thị M, sinh năm: 1991; Giới tính: Nữ; HKTT: tổ dân phố Vinh Quang, phường Dương Nội, quận H, Thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con

ông Trần Văn H - SN: 1969; con bà Lê Thị C sinh năm 1964; Anh, chị, em ruột: Không; Chồng: Vũ Văn H - SN: 1992; Có 01 con, sinh năm.....Tiền án, tiền sự: không;

Danh chỉ bản số 358 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận H.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an Thành phố N. Có mặt.

3. Đỗ Thị Mỹ L, sinh năm 2004; Giới tính: Nữ; HKTT: thôn N, xã A, huyện C, tỉnh H; Chỗ ở: Vũ Trọng Khánh, phường M, quận H, Thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Lê Văn H - SN: 1973; con bà Đỗ Thị N - SN: 1978; Anh, chị, em ruột: có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; Chồng, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 357 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận H.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an Thành phố N. Có mặt.

4. Đồng Xuân Đ, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; HKTT: tổ 93, khu Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đồng Xuân Luyện - SN: 1978; con bà Lê Thị Thuỳ - SN: 1981; Anh, chị, em ruột: có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 355 lập ngày 22.4.2022 tại Công an quận H.

Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, từ ngày 10/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an Thành phố N. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị C, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ 4 phường Y, quận H, Thành phố N. Có mặt.
2. Anh Lê Minh H, sinh năm 2000; Địa chỉ: ngõ 107/27 Thúc Lĩnh, Hoàng Mai, Hà Nội. Vắng mặt.
3. Chị Phùng Thị Kim A, sinh năm 1997; Địa chỉ: Minh Khai, La Phù, Hoài Đức, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Đức N, Trần Thị M, Đồng Xuân Đ, Đỗ Thị Mỹ L, Nguyễn Quang H, Lê Minh H, Nguyễn Thị Thanh L và Phùng Thị Kim A cùng là nhân viên ở phòng tập Gym Air Fitness & Yoga tại tầng M1, chung cư CT12, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố N.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/04/2022, Nam, Mai, Đức, Lê, Hiệp, Hoàng, Loan và Kim Anh tổ chức ăn liên hoan tại phòng tập Gym của Hoàng. Tại đây, Mai rủ mọi người đi hát Karaoke, cả nhóm đồng ý. Lúc này, Nam nói “gọi ma túy tổng hợp dạng kẹo về sử dụng”, đồng thời Mai bảo mỗi người góp 500.000 đồng thừa thiếu đâu tính sau. Sau đó, Nam chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản của Nam (gồm 500.000 đồng của Nam và 500.000 đồng của Đức), Hoàng chuyển khoản 1.000.000 đồng từ tài khoản của Hoàng (gồm 500.000 đồng của Hoàng và 500.000 đồng của Lê, Kim Anh chuyển 500.000 đồng từ tài khoản của Kim Anh vào số tài khoản của Mai là 19035913924011 ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản TRAN THỊ MAI, Loan đưa trực tiếp cho Mai 500.000 đồng, Mai cầm và cất vào túi áo bên trái đang mặc (riêng Hiệp chưa chuyển tiền cho Mai). Do không biết chỗ mua ma túy Nam hỏi Lê có biết chỗ mua ma túy không? Lê nói “có biết một người bạn tên Đức làm ở quán karaoke biết chỗ mua ma túy”. Sau đó, Lê sử dụng số điện thoại 0862559858 của Lê gọi đến số điện thoại 0966305437 của Đức, qua điện thoại Lê hỏi “anh có biết chỗ bán đồ không?” (ý Lê hỏi Đức chỗ mua ma túy kẹo), Đức hỏi “để làm gì?”, Lê nói “ở phòng tập Gym có người muốn mua kẹo chơi”, Đức bảo Lê cho số điện thoại của Đức để người hỏi mua ma túy liên hệ trực tiếp. Thấy vậy, Lê cho Nam số điện thoại của Đức, Nam sử dụng số điện thoại 0988061294 của Nam gọi đến số điện thoại của Đức để hỏi mua 07 (bảy) viên ma túy dạng kẹo, Đức đồng ý và nói “giá 2.590.000 đồng”, đồng thời Đức cho Nam số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV, chủ tài khoản LE MINH DUC để Nam chuyển tiền mua ma túy. Nam đồng ý rồi bảo Mai chuyển khoản số tiền 2.590.000 đồng vào số tài khoản của Đức với nội dung chuyển khoản là "Ck 7 viên" để mua 07 (bảy) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo. Một lúc sau, Đức điện thoại cho Nam bảo chuyển thêm 500.000 đồng là tiền công giao ma túy, Nam đồng ý vào bảo Mai chuyển số tiền này cho Đức. Khoảng 45 phút sau, Đức gọi điện cho Nam bảo "em đến rồi anh xuống lấy đi", thấy vậy Nam bảo Đồng Xuân Đ đi cùng xuống lấy ma túy. Khi cả hai xuống tới chân tòa nhà chung cư CT12, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố N thì gặp một nam giới không quen biết mặc áo Grab. Tại đây, Đồng Xuân Đ nhận của người này một túi ni-lông bên trong chứa 07 (bảy) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo rồi cả hai đi lên phòng

tập Gym, khi lên đến nơi Đồng Xuân Đ đưa lại túi ni-lông chứa ma túy cho Mai, Mai cầm và bảo cả nhóm đến quán Karaoke ở số 11 phố Xóm, tổ 4, phường P, quận H, Thành phố N do anh Lê Văn T (sinh năm: 1984, trú tại thôn Đặng Giang, xã Hòa Phú, huyện Ứng Hòa, Thành phố N) làm chủ. Đến nơi, Mai gặp và hỏi chị Nguyễn Thị Thủy (sinh năm: 1984, trú tại: tổ 5, phường P, quận H, Thành phố N là vợ anh Tiến), thuê một phòng hát. Chị Thủy đồng ý và bảo Bùi Anh D (sinh năm: 2004, trú tại: xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình là nhân viên của quán) dẫn lên phòng hát ở tầng 3. Khi vào trong phòng hát, Mai đưa túi ni-lông ma túy cho Đồng Xuân Đ lúc này chỉ có Mai, Nam, Đức, Lê, Hoàng, Hiệp, Loan và Kim Anh, sau đó Đức cầm và lấy một viên để sử dụng, Đức chia cho Mai, Nam, Hiệp, Loan, Kim Anh mỗi người 01 viên. Còn một viên Đức bẻ ra làm hai phần, một phần Đức để trên ghế và nói ai sử dụng tiếp thì lấy, phần còn lại Đức đưa cho Lê nhưng Lê không sử dụng, Lê đưa lại cho Hoàng. Sau đó, cả nhóm vừa hát Karaoke vừa sử dụng ma túy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang ở trong phòng hát thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H phối hợp với Công an phường P, quận H, Thành phố N kiểm tra, phát hiện trong phòng có 02 cốc thủy tinh bên trong chứa chất lỏng, nghi có ma túy. Qua đấu tranh tại chỗ các đối tượng khai nhận vừa sử dụng ma túy tổng hợp dạng kẹo. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 02 (hai) chiếc cốc thủy tinh bên trong chứa chất lỏng (chất lỏng trong hai cốc được cho vào hai chai nhựa niêm phong dán kín) thu giữ khi bắt quả tang (ký hiệu M1 và M2);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng hồng lắp sim số 0988061294; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1 - 954.30 thu giữ của Lưu Đức N;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0975889662; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành thu giữ của Trần Thị M.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen lắp sim số 0862559858 thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0877771120 thu giữ của Đồng Xuân Đ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu Gold lắp sim số 0965201056;

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng lắp sim số 0929803206 thu giữ của Phùng Thị Kim A.

Ngày 12/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại phòng tập Gym Air Fitness & Yoga, địa chỉ: tầng M1, chung cư CT12, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố N và tầng 3, quán Karaoke địa chỉ: phố Xóm, tổ 4, phường P, quận H, Thành phố N. không thu giữ gì.

Ngày 11/4/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chất lỏng bên trong hai chai nhựa (M1, M2) thu giữ khi bắt quả tang ở trên. Tại bản kết luận giám định số 2456/KLGD-PC09 ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố N, kết luận:

- *Chất lỏng màu hồng bên trong 01 chai nhựa (thu trong 01 cốc thủy tinh, ký hiệu M1) có ma túy loại MDMA, thể tích: 20ml.*

- *Chất lỏng màu hồng nhạt bên trong 01 chai nhựa (thu trong 01 cốc thủy tinh, ký hiệu M2) có ma túy loại MDMA, thể tích: 10ml.*

Ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N ra quyết định trưng cầu bổ sung đối với chất lỏng bên trong 02 chai nhựa ký hiệu M1 và M2. Tại bản kết luận giám định số 3697/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: *Nồng độ chất ma túy MDMA có trong mẫu chất lỏng màu hồng (mẫu ký hiệu M1) và mẫu chất lỏng màu hồng nhạt (mẫu ký hiệu M2) gửi giám định lần lượt là: 0,062mg/ml và 0,008mg/ml.*

Ngày 30/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H có công văn đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giải thích về kết luận giám định số 3697/KL-KTHS ngày 17/6/2022 về xác định khối lượng MDMA trong chai ký hiệu M1 và M2 ban đầu. Tại công văn số 1447/C09-TT2 ngày 11/7/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an trả lời như sau: *Khối lượng MDMA tính quy đổi trong 20,0 ml chất lỏng màu hồng, ký hiệu M1 và 10,0 ml chất lỏng màu hồng nhạt, ký hiệu M2 lần lượt là: 0,00124 gam và 0,00008 gam.*

Tại Cáo trạng số 345/CT-VKS-HĐ ngày 30.11.2022, Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ có lý lịch nêu trên, về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

Bị cáo: Lưu Đức N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: **Nguyễn Thị M** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: Đỗ Thị Mỹ L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

Bị cáo: Đồng Xuân Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2022.

- **Hình phạt bổ sung:** Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Biện pháp tư pháp khác: Không.

* **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tòa tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cốc thủy tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị T, Lương Minh T và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số 0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N);

- Trả lại cho: Lê Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206; Đồng Xuân Đức 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lưu Đức N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1-954.30; bà Lê Thị C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 16 giờ ngày 10/4/2022, tại phòng tập Gym Air Fitness & Yoga tại tầng M1, chung cư CT12, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố N Trần Thị M rủ Lưu Đức N, Nguyễn Hoàng Hiệp, Đồng Xuân Đ, Đỗ Thị Mỹ L, Phùng Thị Kim A, Lưu Minh Hoàng và Nguyễn Thị Thanh L đi hát Karaoke. Lưu Đức N rủ mua ma túy về sử dụng. Sau đó, Nam chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản của Nam (gồm 500.000 đồng của Nam và 500.000 đồng của Đức, Đức nhờ Nam chuyển hộ), Hoàng chuyển khoản 1.000.000 đồng từ tài khoản của Hoàng (gồm 500.000 đồng của Hoàng và 500.000 đồng của Lê, Lê nhờ Hoàng chuyển hộ), Kim Anh chuyển 500.000 đồng từ tài khoản của Kim Anh vào số tài khoản của Mai là 19035913924011 ngân hàng Techcombank, chủ tài khoản TRAN THỊ MAI, Loan đưa trực tiếp cho Mai 500.000 đồng. Sau khi góp tiền, Đỗ Thị Mỹ L và Lưu Đức N liên hệ với số điện thoại 0966305437 của một đối tượng không quen biết để mua 07 viên ma túy với giá 3.090.000 đồng. Trần Thị M chuyển số tiền 3.090.000 đồng vào số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV, chủ tài khoản LE MINH DUC để trả cho đối tượng bán ma túy. Khi đối tượng giao ma túy đến, Lưu Đức N cùng Đồng Xuân Đ xuống lấy ma túy tại chân toà chung cư CT12, Khu đô thị V, phường P, quận H, Thành phố N của một đối tượng không quen biết rồi lên phòng tập Gym đưa lại cho Mai.

Sau khi mua được ma túy, các đối tượng đến quán Karaoke ở 11 phố Xóm, tổ 4, phường P, quận H, Thành phố N để hát Karaoke. Tại đây, Mai thuê 01 phòng hát và đưa lại số ma túy cho Đồng Xuân Đ, Đức cầm và phân phát ma túy cho cả nhóm sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H phối hợp với Công an phường P, quận H, Thành phố N kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ: 02 (hai) chiếc cốc thủy tinh bên trong chứa chất lỏng có ma túy loại MDMA, tổng khối lượng là: **0,00132 gam**.

Hành vi nêu trên của Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chấp ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi trên của các bị cáo là trái phép, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội. Cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Đánh giá vai trò, mức độ hành vi của từng bị cáo để xem xét trách nhiệm hình sự cụ thể đối với từng bị cáo như sau: Vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn trong đó Lưu Đức N là người khởi xướng, bị cáo Nam giữ vai trò chính trong vụ án; các bị cáo Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ đồng phạm với vai trò giúp sức nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo Nam bị bệnh về mắt, sinh trưởng trong gia đình có công với cách mạng nên được xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt. Bị cáo Mai, Lê, Đức có vai trò ngang nhau nên mức hình phạt ngang nhau.

Quá trình điều tra các bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do vậy áp dụng hình phạt như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 02 cốc thủy tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị T, Lương Minh T và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số 0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N) do các bị cáo đã sử dụng trong quá trình phạm tội.

- Trả lại cho: Đồng Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lê Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206 do không liên quan đến tội phạm.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng.

- Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng-đen-bạc, BKS: 29C1 - 773.45 và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu sơn: đen, BKS: 29T1 - 954.30. Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy BKS: 29C1 - 773.45 chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị C (sinh năm: 1964, trú tại Tổ 4, phường Yên Nghĩa, quận H, Thành phố N là mẹ đẻ Trần Thị M), bà Cúc khai cho Trần Thị M mượn để sử dụng, việc Mai sử dụng xe vào việc đi sử dụng ma túy bà Mai không biết; 01 chiếc xe máy, BKS: 29T1 - 954.30 chủ sở hữu hợp pháp của Lưu Đức N. Cả hai xe không nằm trong vật chứng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho Lưu Đức N và bà Nguyễn Thị Cúc.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Quang H, Phùng Thị Kim A, Lưu Minh Hoàng, Nguyễn Thị Thanh L. Quá trình điều tra xác định: Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan không giao dịch mua ma túy, không chuẩn bị ma túy, chuẩn bị địa điểm hoặc đưa ma túy cho người khác. Mặt khác Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan khai số tiền 500.000 đồng góp cho Mai là tiền đi hát Karaoke, không thừa nhận việc góp tiền để đi mua ma túy. Ngày 1/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra quyết định xử phạt hình chính đối với Hiệp, Kim Anh, Hoàng và Loan về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Về đối tượng bán ma túy cho Lưu Đức N. Quá trình điều tra xác định: Đối với số điện thoại 0966305437 Nam gọi hỏi và giao dịch mua ma túy được đăng ký bởi chị Đỗ Thị Thu Huệ (Sinh năm: 1998), trú tại Khu Đình, xã Cộng Hoà, huyện Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, chị Huệ cho biết đăng ký số điện thoại trên vào tháng 12/2020, sau một

thời gian chị Huệ sử dụng thì bị mất điện thoại cùng sim số trên, từ đó đến nay chị Huệ không xin cấp lại sim số trên để sử dụng; Đối với số tài khoản 6110002480938 ngân hàng BIDV mà Nam bảo Mai chuyển tiền để mua ma túy, xác định chủ tài khoản là Lê Minh Đ (Sinh năm: 1996, trú tại tiểu khu Thảo Nguyên, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La). Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đối tượng Lê Minh Đ để tiến hành làm việc, nhưng Đức đã đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì gia đình và địa phương không rõ. Ngoài lời khai của Mai, Đức, Lê và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì không đủ căn cứ khởi tố đối với đối tượng Lê Minh Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 04/11/2022, cơ quan điều tra ra quyết định tách tài liệu liên quan đến hành vi liên quan đến đối tượng Lê Minh Đ để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ là có căn cứ.

Đối với Lê Văn T, chị Nguyễn Thị T, anh Bùi Anh D. Quá trình điều tra xác định: anh T, chị T, anh D không biết việc các đối tượng trên có hành vi sử dụng ma túy trong quán Karaoke của anh Tiến. Do đó, không có căn cứ xử lý hình sự đối với anh T, chị T, anh D về hành vi Chứa chấp về việc sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 256 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, anh Lê Văn T là chủ quán Karaoke để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại quán của mình quản lý. Do đó, ngày 22/4/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H đã ra quyết định phạt hành chính đối với anh Lê Văn T bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng theo Nghị định 141/2011/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là đúng pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.1 Xử phạt: Bị cáo Lưu Đức N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam **10/4/2022**.

2.2 Xử phạt: Bị cáo Trần Thị M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam **10/4/2022**.

2.3 Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Mỹ L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam **10/4/2022**.

2.4 Xử phạt: Bị cáo Đồng Xuân Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam **10/4/2022**.

3. *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:*

- Tịch thu tiêu hủy: 02 cốc thủy tinh; 02 chai nhựa niêm phong bởi các dải niêm phong, trên các dải niêm phong có chữ ký của Đinh Thị T, Lương Minh T và đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, lắp sim số 086.255.9858 (thu giữ của Đỗ Thị Mỹ L); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0975.889.662 (thu giữ của Trần Thị M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng-hồng, lắp sim số 0988.061.294 (thu giữ của Lưu Đức N).

- Trả lại cho: Đồng Xuân Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 08.7777.1120; Lê Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, lắp sim số 0965.201.056; Phùng Thị Kim A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, lắp sim số 0929.803.206; Lưu Đức N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29T1-954.30; bà Lê Thị C 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH, màu trắng, BKS: 29C1-773.45.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000 đồng;

(Theo ủy nhiệm chi ngày 30.12.2022 vào tài khoản số 394901052739 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H)

4. *Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc*

Hội: Buộc bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị M, Đỗ Thị Mỹ L và Đồng Xuân Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố N;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Cơ quan THADS quận H;
- UBND các xã, phường nơi bị cáo cư trú
(thay cho Thông báo kết quả xét xử)
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Mai